

Số: 908 /QĐ - DHN

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động
Nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Dược Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013

Căn cứ Quyết định số 828 BYT/QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ trưởng Bộ Y tế: tách Trường Đại học Y dược thành 2 trường Đại học Y khoa và Đại học Dược khoa trực thuộc Bộ Y Tế;

Căn cứ Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ về việc Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động Nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị, công chức, viên chức, người lao động Trường Đại học Dược Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CTHĐT để bc;
- Lưu: VT, QLKH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 908/QĐ-DHN ngày 22 tháng 11 năm 2021)

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định việc xét chọn, công nhận, tổ chức, triển khai và đánh giá kết quả hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với nhóm nghiên cứu mạnh và cá nhân tham gia nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 3. Nhóm nghiên cứu mạnh

1. Nhóm nghiên cứu mạnh là một tập thể gồm các giảng viên, nghiên cứu viên được tập hợp theo hướng chuyên môn chuyên sâu hoặc liên ngành, hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo đạt hiệu quả tốt và ổn định, tạo ra các sản phẩm khoa học và công nghệ và đào tạo chất lượng cao, có đủ năng lực triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ trở lên.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh có 02 loại hình chính:

- a) Nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng
- b) Nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ

3. Nhóm nghiên cứu mạnh được công nhận bởi Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội trên cơ sở kết quả xét chọn và đánh giá định kỳ.

Điều 4. Mục đích phát triển nhóm nghiên cứu mạnh

a) Tạo động lực và phát huy hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của viên chức Nhà trường.

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Dược và các lĩnh vực liên quan.

c) Nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ và hội nhập quốc tế của Trường.

Chương II. TIÊU CHÍ, XÉT CHỌN VÀ CÔNG NHẬN NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 5. Tiêu chí của nhóm nghiên cứu mạnh

1. Về nhân lực

Một nhóm nghiên cứu mạnh gồm 01 trưởng nhóm và 1-2 thành viên chủ chốt là viên chức của Trường.

a) Tiêu chuẩn của trưởng nhóm nghiên cứu mạnh:

- Có chức danh phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ trở lên; có ít nhất 3 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu khoa học sau khi đạt học vị tiến sĩ.

- Có uy tín, năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ.

- Có kinh nghiệm và khả năng huy động nguồn lực đảm bảo điều kiện cho hoạt động của nhóm.

- Có kinh nghiệm hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân trong và/hoặc ngoài nước trong triển khai nghiên cứu/ sản xuất thử nghiệm.

- Đã chủ trì thành công ít nhất 01 đề tài cấp Quốc gia hoặc ít nhất 02 đề tài cấp Bộ hoặc tương đương trở lên. Tác giả chính của 1 bài báo thuộc **danh mục tạp chí ISI có uy tín** do Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED), Bộ Khoa học & Công nghệ ban hành (*PLI – TCUT*) được xem xét thay thế tiêu chí chủ trì thành công 1 đề tài cấp Quốc gia; Tác giả chính của 1 bài báo thuộc **danh mục tạp chí quốc tế có uy tín** do Quỹ NAFOSTED ban hành được xem xét thay thế tiêu chí chủ trì thành công 1 đề tài cấp Bộ.

(i) Đối với trưởng nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu cơ bản: tác giả chính của ít nhất 03 bài báo thuộc danh mục tạp chí Quốc tế có uy tín hoặc 01 bài báo thuộc danh mục tạp chí ISI có uy tín + 01 bài báo thuộc danh mục tạp chí quốc tế có uy tín do Quỹ NAFOSTED ban hành trong 5 năm gần nhất.

(ii) Đối với trưởng nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu ứng dụng: đã có ít nhất 01 sản phẩm khoa học công nghệ được chuyển giao.

b) Tiêu chuẩn của thành viên chủ chốt:

- Có trình độ tiến sĩ trở lên; nếu là thạc sĩ phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn.

- Đạt được ít nhất 1 trong các tiêu chí sau:

- + Chủ trì thành công 01 đề tài cấp Bộ hoặc tương đương trở lên;
- + Chủ trì thành công 2 đề tài cấp cơ sở;
- + Tham gia 1 đề tài cấp Quốc gia;
- + Tham gia 2 đề tài cấp Bộ và tương đương trở lên;

(i) Đối với thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu cơ bản: là tác giả chính ít nhất 01 bài báo thuộc danh mục tạp chí quốc tế có uy tín hoặc đồng tác giả của ít nhất 03 bài báo thuộc danh mục tạp chí quốc tế có uy tín hoặc 01 bài báo thuộc danh mục tạp chí ISI có uy tín + 01 bài báo trên danh mục tạp chí quốc tế có uy tín do Quỹ NAFOSTED ban hành trong 5 năm gần nhất.

(ii) Đối với thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu ứng dụng: đã tham gia chuyển giao ít nhất 01 sản phẩm Khoa học Công nghệ.

2. Về định hướng nghiên cứu

- Có định hướng nghiên cứu rõ ràng và kế hoạch nghiên cứu khả thi.
- Có định hướng nghiên cứu gắn với hoạt động đào tạo, đặc biệt là đào tạo trình độ tiến sĩ của ngành, chuyên ngành.

3. Về sản phẩm nghiên cứu:

Trong 03 năm, sản phẩm nghiên cứu phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

- Nhóm nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng: công bố 05 bài báo thuộc danh mục tạp chí quốc tế có uy tín do Quỹ NAFOSTED ban hành. Một trong các thành viên của nhóm phải là tác giả chính (tác giả đầu hoặc tác giả liên hệ). Nếu bài báo thuộc danh mục ISI có uy tín thì được xem xét quy đổi bằng 02 bài báo thuộc danh mục tạp chí Quốc tế có uy tín. Các bài báo này không dùng để tính giờ nghiên cứu khoa học.

- Nhóm nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ: có ít nhất 01 sản phẩm được thương mại hóa hoặc chuyển giao thành công đem lại nguồn thu cho Trường từ 150 triệu đồng trở lên.

Điều 6. Hồ sơ đăng ký xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh

Hồ sơ đăng ký xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh, gồm:

- a) Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh (PL1 – ĐKNCM)

b) Đề cương thuyết minh về mục tiêu, các kết quả hoạt động nghiên cứu, đào tạo và hướng nghiên cứu gắn với sản phẩm đầu ra trong thời gian là 03 năm (*PL1 – TMNCM*)

c) Lý lịch khoa học của Trưởng nhóm, thành viên chủ chốt (*trích xuất từ phần mềm www.qlkh.hup.edu.vn*).

d) Minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chí ở điều 5.

Điều 7. Đăng ký, xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh

1. Nhà trường tổ chức 2 đợt đăng ký, xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh hàng năm, có thông báo riêng.

2. Nhóm nghiên cứu chuẩn bị hồ sơ đăng ký theo quy định tại Điều 6 của Quy định này.

3. Nhóm nghiên cứu nộp 01 bộ hồ sơ về Phòng Quản lý khoa học, đồng thời gửi bộ hồ sơ điện tử về địa chỉ p.qlkh@hup.edu.vn.

Điều 8. Xét chọn, công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

1. Hiệu trưởng thành lập Hội đồng tư vấn xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh theo đề nghị của phòng Quản lý Khoa học.

2. Quy định về Hội đồng

a) Thành phần Hội đồng

Hội đồng có 03 - 05 thành viên, thành phần của hội đồng bao gồm chủ tịch, ủy viên nhận xét, ủy viên thư ký và ủy viên khác (nếu cần). Thành viên nhóm nghiên cứu không tham gia vào Hội đồng tư vấn xét chọn.

b) Phương thức làm việc của Hội đồng

- Hội đồng chỉ họp khi có mặt chủ tịch, ủy viên thư ký và ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng.

- Chủ tịch Hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp.

- Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 07 ngày làm việc trước khi họp. Tất cả các thành viên Hội đồng chuẩn bị ý kiến nhận xét và đánh giá theo mẫu (*PL2 - PNXDG*).

c) Ý kiến đánh giá của Hội đồng

- Nhóm nghiên cứu mạnh được đề xuất công nhận khi tất cả các nội dung trong Phiếu đánh giá đều ở mức “đạt yêu cầu”. Đề xuất công nhận được ghi vào biên bản kết luận của Hội đồng “đề nghị công nhận nhóm nghiên cứu mạnh” khi có từ 2/3 số

phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng có mặt xếp loại “đề nghị công nhận”, trường hợp còn lại sẽ được xếp loại “đề nghị không công nhận”.

- Hội đồng bầu Ban Kiểm phiếu gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng ban. Ban Kiểm phiếu tổng hợp kết quả đánh giá và công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại cuộc họp của Hội đồng. Kết quả đánh giá được ghi vào biên bản họp Hội đồng (PL2 - BBXC).

- Đối với hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh nhận được ý kiến đánh giá của Hội đồng “đề nghị không công nhận”, Hội đồng thống nhất ý kiến đánh giá về lý do không đề nghị công nhận.

3. Thủ tục công nhận

Căn cứ kết quả xét chọn của Hội đồng, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh, có giá trị trong thời hạn 3 năm từ ngày ký.

Chương III. QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 9. Quyền lợi của nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu mạnh được hưởng các chế độ ưu đãi sau:

- Trưởng nhóm được giảm 50%, thành viên chủ chốt được giảm 30% giờ giảng chuẩn theo chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm của giảng viên/năm để ưu tiên dành thời gian cho nghiên cứu trong thời gian nhóm nghiên cứu mạnh được công nhận.

- Được ưu tiên giới thiệu tham gia hợp đồng dịch vụ, hợp đồng nghiên cứu phát triển sản phẩm của Trường Đại học Dược Hà Nội với các doanh nghiệp, đối tác.

- Được ưu tiên đầu tư, sử dụng trang thiết bị nghiên cứu thông qua các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu của Trường Đại học Dược Hà Nội.

- Các thành viên nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên cử đi bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi học thuật; được xem xét hỗ trợ (một phần hay toàn phần) kinh phí tham dự hội nghị, hội thảo.

- Được ưu tiên nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh và học viên cao học làm luận án, luận văn.

- Được hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để thực hiện chính sách thu hút các nhà khoa học xuất sắc trong và ngoài nước đến làm việc.

- Được phép sử dụng tài sản trí tuệ của nhóm nghiên cứu mạnh kết hợp với doanh nghiệp để chuyển giao công nghệ hoặc hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp và được hưởng mọi lợi ích theo quy định của Nhà nước.

- Được xem xét miễn giảm một số nhiệm vụ khác (như coi thi hết học phần ...) để tập trung thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Điều 10. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu mạnh

- Đề xuất, xây dựng đề cương nghiên cứu, tham gia tuyển chọn, triển khai thực hiện nhiệm vụ Khoa học Công nghệ các cấp, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ cấp Bộ trở lên.

- Hợp tác nghiên cứu trong và ngoài Trường, sử dụng cơ sở vật chất, các nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch hoạt động của nhóm.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu kết hợp đào tạo của nhóm, duy trì sự ổn định và gia tăng các sản phẩm khoa học công nghệ và đào tạo của nhóm.

- Báo cáo định kỳ và tổng kết hoạt động của nhóm với Hiệu trưởng thông qua phòng Quản lý Khoa học.

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu Trường Đại học Dược Hà Nội.

CHƯƠNG IV. TRIỂN KHAI VÀ ĐÁNH GIÁ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 11. Hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh

Trong thời hạn 15 ngày sau khi được công nhận, trưởng nhóm nghiên cứu mạnh có trách nhiệm hoàn thiện kế hoạch hoạt động của nhóm trong thời kỳ 3 năm và đề cương hoạt động chi tiết của năm thứ nhất, trên cơ sở các ý kiến góp ý của Hội đồng xét chọn.

Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch hoạt động 03 năm và đề cương hoạt động chi tiết năm thứ nhất của nhóm nghiên cứu mạnh.

Dựa trên kế hoạch và đề cương đã phê duyệt, trưởng nhóm nghiên cứu mạnh có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động của nhóm.

Điều 12. Đánh giá hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu mạnh

Trước thời hạn 15 ngày tháng thứ 12 và 24 sau ngày quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh được ban hành, trưởng nhóm có trách nhiệm nộp báo cáo về tình hình và kết quả triển khai hoạt động của nhóm và các đề xuất, kiến nghị (PL3 - BCHĐ).

Trưởng phòng Quản lý Khoa học chủ trì, mời 01 nhà khoa học đã tham gia Hội đồng xét chọn và 01 nhà khoa học khác đánh giá độc lập báo cáo hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu mạnh (PL3 – PDGHD). Kết quả đánh giá mức Đạt (khi 02 nhà khoa học đánh giá Đạt) và Chưa đạt (khi ít nhất một trong hai nhà khoa học đánh giá Chưa đạt).

Các nhóm nghiên cứu mạnh có kết quả đánh giá Đạt sẽ tiếp tục được hưởng các quyền lợi như ở Điều 9. Các nhóm có kết quả đánh giá Chưa đạt sẽ tạm dừng hưởng các quyền lợi như ở Điều 9 cho đến khi bổ sung các kết quả hoặc giải trình thỏa đáng lý do Chưa đạt và đưa ra các giải pháp khắc phục.

Điều 13. Đánh giá cuối kỳ nhóm nghiên cứu mạnh

Đánh giá cuối kỳ được thực hiện sau 03 năm từ ngày được công nhận là nhóm nghiên cứu mạnh.

Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh lập báo cáo tổng kết (PL4 - BCTK) 15 ngày trước khi kết thúc kỳ hoạt động và gửi phòng Quản lý Khoa học.

Hiệu trưởng thành lập Hội đồng đánh giá nhóm nghiên cứu mạnh theo đề nghị của phòng Quản lý Khoa học. Hội đồng có 03 - 05 thành viên, thành phần của hội đồng bao gồm chủ tịch, ủy viên nhận xét, ủy viên thư ký và ủy viên khác (nếu cần). Thành viên nhóm nghiên cứu không tham gia vào Hội đồng tư vấn xét chọn.

Phiên họp của Hội đồng đánh giá được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số thành viên, trong đó có chủ tịch, ủy viên nhận xét và ủy viên thư ký.

Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu trình bày tóm tắt báo cáo tổng kết, ủy viên phản biện đọc nhận xét, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận.

Các thành viên Hội đồng thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (PL4 - PDG), trong mỗi phiếu có kết luận 3 mức Xuất sắc, Đạt và Không đạt. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là Đạt nếu 3/4 số thành viên đánh giá ở mức Đạt. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là Xuất sắc nếu 3/4 số thành viên đánh giá ở mức Xuất

sắc và không có thành viên nào đánh giá ở mức Không đạt. Kết quả họp Hội đồng đánh giá được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ kết luận của Hội đồng (PL4 - BBĐG).

Các nhóm nghiên cứu mạnh được đánh giá Không đạt có nghĩa vụ hoàn trả quyền lợi đã được hưởng ở Điều 9 của Quy định này: bù giờ giảng đã được giảm hoặc đăng ký gia hạn để hoàn thành sản phẩm đã đăng ký. Thời gian gia hạn không quá 12 tháng.

Các nhóm nghiên cứu mạnh được đánh giá Xuất sắc hoặc Đạt sẽ được Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh kỳ hoạt động mới theo đề nghị của Trưởng nhóm. Các nhóm Xuất sắc sẽ được khen thưởng và nâng mức ưu tiên một số quyền lợi.

Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy định này có 5 chương, 14 điều và các biểu mẫu kèm theo, có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung cho nội dung bản Quy định này, các đơn vị báo cáo Ban Giám hiệu bằng văn bản (qua Phòng Quản lý Khoa học) để xem xét giải quyết.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam

Phụ lục - Danh mục biểu mẫu Quy định tổ chức và hoạt động
Nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Dược Hà Nội

TT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
I.	Phụ lục 1 – Biểu mẫu đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh	
1.	Danh mục tạp chí có uy tín do Quỹ Nafosted ban hành	PL1 – TCUT
2.	Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh	PL1 – ĐKNCM
3.	Thuyết minh nhóm nghiên cứu mạnh	PL1 – TMNCM
4.	Lý lịch khoa học cá nhân (<i>trích xuất từ phần mềm www.qlkh.hup.edu.vn</i>)	PL1 – LLKH
5.	Minh chứng (công bố quốc tế; hợp đồng chuyển giao sản phẩm ...)	PL1 – MC
II.	Phụ lục 2 – Biểu mẫu Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh	
1.	Phiếu nhận xét đánh giá	PL2 - PNXĐG
2.	Biên bản họp Hội đồng xét chọn	PL2 - BBXC
III.	Phụ lục 3 – Biểu mẫu giám sát hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh	
1.	Báo cáo hoạt động năm	PL3 - BCHĐ
2.	Phiếu đánh giá hoạt động năm	PL3 – PĐGHD
IV.	Phụ lục 4 – Biểu mẫu đánh giá cuối kỳ nhóm nghiên cứu mạnh	
1.	Báo cáo tổng kết cuối kỳ	PL4 - BCTK
2.	Phiếu đánh giá tổng kết	PL4 - PĐG
3.	Biên bản họp Hội đồng đánh giá cuối kỳ	PL4 - BBĐG

DANH MỤC TẠP CHÍ CÓ UY TÍN DO QUỸ NAFOSTED BAN HÀNH

(Kèm theo Quyết định số 151/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

Ngày 09/8/2019, Hội đồng Quản lý Quỹ đã ban hành các Danh mục tạp chí có uy tín năm 2019. Cụ thể như sau:

1. **Danh mục tạp chí quốc tế có uy tín**: gồm các tạp chí SCIE (thuộc Cơ sở dữ liệu Web of science) thuộc nhóm Q1-Q3 theo cập nhật mới nhất (tương tự như tiêu chí của Danh mục năm 2016). Danh mục gồm 6940 tạp chí.
2. **Danh mục tạp chí ISI có uy tín**: gồm các tạp chí quốc tế uy tín thuộc SCI (thuộc Cơ sở dữ liệu Web of Science), được các HĐKH ngành lựa chọn (trên cơ sở các chỉ số ảnh hưởng khách quan, bao gồm JCR-WoS và SJR-Scimago). Danh mục gồm 2277 tạp chí.
3. **Danh mục tạp chí quốc gia có uy tín**: được các HĐKH ngành lựa chọn, đề xuất từ các tạp chí Quốc gia thuộc danh mục Scopus hoặc ACI hoặc được Hội đồng chức danh Giáo sư công nhận điểm tối đa từ 0.75 trở lên (Danh mục năm 2019). Danh mục gồm 60 tạp chí (đã bỏ tạp chí trùng lặp giữa các ngành). (Đính chính Danh mục tạp chí ngành Cơ học ngày 12/8/2019)

Link tra cứu: <https://nafosted.gov.vn/ban-hanh-danh-muc-tap-chi-co-uy-tin-nam-2019-ap-dung-doi-voi-cac-de-tai-nghien-cuu-co-ban-trong-linh-vuc-khoa-hoc-tu-nhien-va-ky-thuat-do-quy-tai-tro/>

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn và quy trình đăng ký, công nhận nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Dược Hà Nội,

Chúng tôi xin đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh cho đợt xét chọn năm với các thông tin như sau:

1. Tên nhóm nghiên cứu:
2. Hướng nghiên cứu chuyên sâu:
3. Loại hình nhóm nghiên cứu (cơ bản, ứng dụng):
4. Trưởng nhóm (họ và tên, chức danh, học hàm, học vị):

Hồ sơ đăng ký kèm theo, gồm:

- Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh.
- Thuyết minh nhóm nghiên cứu mạnh.
- Lý lịch khoa học của trưởng nhóm và thành viên chủ chốt (*LLKH xuất ra từ phần mềm www.qlkh.hup.edu.vn*).
- Minh chứng (công bố quốc tế; hợp đồng chuyển giao sản phẩm ...).

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20.....

TRƯỞNG NHÓM

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên nhóm nghiên cứu:

(Nhóm tự đặt tên)

1.2. Danh sách nhóm:

TT	Họ và tên	Đơn vị	Vai trò
1.			Trưởng nhóm
2.			Thành viên chủ chốt
3.			Thành viên chủ chốt

1.3. Định hướng nghiên cứu:

(Mô tả định hướng mục tiêu, các nội dung nghiên cứu chính, và dự kiến kết quả đạt được)

.....

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Dự kiến Nội dung hoạt động	Dự kiến Sản phẩm*
Năm thứ nhất		
Năm thứ hai		
Năm thứ ba		

* loại sản phẩm, số lượng, chỉ tiêu chất lượng

III. ĐỀ XUẤT VỚI NHÀ TRƯỜNG

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

TRƯỞNG NHÓM